TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PT, TP HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HS -ST
Ngày: 05 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà:* Bà **Đặng Thị Bích Loan**
- *Các Hội thẩm nhân dân :* Bà **Trần Thị Thanh**
Ông **Lê Xuân Sơn**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Khuất Tiến Phúc**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyệnPT, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện VKS nhân dân huyện PTtham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2019/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh năm 1991 tại huyện PT, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 1, xã TC, huyện PT, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông Đỗ Văn C và bà Dương Thị H; có vợ (đã ly hôn) và có 02 con.

Tiền án: Ngày 18/8/2017, Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/7/2018. Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Cụm 1, xã TC, huyện PT, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/6/2019, Tđi xe khách từ Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình về bến xe Mỹ Đình, Hà Nội, rồi bắt xe ôm đi từ Mỹ Đình về xã Thọ An, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội với mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực dốc đê thuộc địa phận xã Thọ An, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, T vào quán nước ven đường (tại đây T đã nhiều lần mua ma túy của một người đàn ông tên Thương). Khi gặp Thương, Thỏi mua ma túy và đưa cho Thương 100.000đ, Thương cầm tiền, dẫn T ra khỏi quán nước và đưa cho T 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu vàng. T cầm gói ma túy cất vào trong túi quần đang mặc, rồi bắt xe ôm về ngã tư, thị trấn PT, huyện PT. Sau đó, T gọi điện cho Đỗ Văn H, sinh năm 1990 ở Cụm 1, xã TC, huyệnPT, bảo Hải lên ngã tư thị trấn PTđón T . Do lúc đó H cũng đang có ý định đến nhà Đặng Việt C để hỏi việc đi làm cùng C nên H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu trắng đen đi đón T. Sau khi đón T, H chở T đến nhà Đặng Việt C ở Cụm 11, xã VX, huyện PT. Khi đến nhà C, H gọi thì C ra mở cửa, C dẫn H và T vào nhà rồi đi lên tầng 2 pha nước mời H và T uống, còn C xuống tầng 1 pha mỳ tôm ăn. Lúc này, trên tầng 2 chỉ có T và H thì T lấy gói ma túy vừa mua được san lấy một nửa gói và cùng H sử dụng bằng hình thức hít, còn một nửa thì T cất vào túi quần đang mặc. T và H vừa sử dụng xong ma túy thì C lên ngồi nói chuyện cùng H và T khoảng 15- 20 phút thì C bảo mẹ C sắp về nên bảo H và T đi về. Lúc ra về, T đi trước H dắt xe máy đi sau, vừa ra khỏi nhà C thì gặp lực lượng Công an xã VX, huyện PT đi tuần tra đến. Thấy vậy, T đi lùi vào trong nhà C và lấy gói ma túy cất giấu trong túi quần ném vào góc nhà C, nhưng bị lực lượng Công an phát hiện nên hỏi T vừa ném vật gì đấy, T khai nhận là ném gói ma túy. Tổ công tác yêu cầu T nhặt lên giao nộp và lập biên bản niêm phong vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

*** Thu của Đỗ Văn T**:

- 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu vàng
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng đã cũ.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng trắng đã cũ.
- Số tiền 330.000đ (*Ba trăm ba mươi nghìn đồng*);

*** Thu của Đỗ Văn H**:

- 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu trắng đen đã cũ gắn BKS: 29X3 – 222.74
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng đã cũ;

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyệnPTra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối vớiĐỗ Văn T. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ được đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 3872/KLGĐ - PC09 ngày 20/6/2019 của Phòng , Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,209gam.*

Tại Bản cáo trạng số 55/CT - VKS ngày 17 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyệnPT, Thành phố Hà Nội truy tố Đỗ Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 21 đến 24 tháng tù.

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 136, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong của phòng PC09, Công an Thành phố Hà Nội. Trả lại cho Đỗ Văn T số tiền 330.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng đã cũ, 01 điện thoại di động Iphone màu vàng trắng đã cũ; Trả lại cho Đỗ Văn H 01 điện thoại di động Iphone màu hồng đã cũ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đỗ Văn T tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn T không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện PT đã truy tố. Mặt khác, lời khai của bị cáo cũng phù hợp với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án và được chứng minh bằng các vật chứng đã được Cơ quan điều tra thu giữ, Kết luận giám định số số 3872/KLGĐ - PC09 ngày 20/6/2019 của Phòng PC09, Công an thành phố Hà Nội. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 12/6/2019, Đỗ Văn T có hành vi mua 01 gói ma túy là heroine với giá 100.000đ mang về nhà Đặng Việt C ở Cụm 11, xã VX, huyện PT cùng Đỗ Văn H sử dụng. Còn lại một nửa gói có khối lượng 0,209 gam là loại ma túy Heroine, T cất trong túi quần nhằm mục đích để sử dụng, bị Công an xã VX, huyện PT bắt quả tang tại Cụm 11, xã VX, huyện PT.

Hành vi nêu trên của Đỗ Văn T, đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện PT truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Ma túy, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người mà còn làm ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối bản thân, gia đình và xã hội nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 18/8/2017, Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 29/7/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp Tái phạm. Vì vậy, buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người lao động thuần túy, không có khả năng và điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Về nguồn gốc số ma tuý: Đỗ Văn T khai nhận mua ma túy của một người đàn ông chỉ biết tên là Thương, không biết rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Đối với Đỗ Văn H là đối tượng nghiện ma túy, được Đỗ Văn T gọi điện thoại nhờ đến đón tại ngã tư Thị trấn PTrồi chở T đến nhà Đặng Việt C chơi, sau đó được T cho sử dụng ma túy cùng. H hoàn toàn không biết T cất giấu ma túy trên người. Xét hành vi của Đỗ Văn H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện PTđã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đỗ Văn H về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ- CP bằng hình thức phạt tiền với mức phạt 750.000đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Đặng Việt C là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 12/6/2019, T và H có đến nhà C chơi nhưng C không biết việc T và H sử dụng ma túy tại nhà mình. Do đó, Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PTchỉ nhắc nhở, giáo dục và giao cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT: 01 phong bì niêm phong của phòng PC09, Công an Thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của cán bộ Công an huyệnPTvà của Đỗ Văn T. Xét đây là vật liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của Đỗ Văn T và là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng đã cũ thu của Đỗ Văn T và 01 điện thoại di động Iphone màu hồng đã cũ thu của Đỗ Văn H. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo T sử dụng chiếc điện thoại Nokia màu vàng để gọi cho Đỗ Văn H chở đến nhà Đặng Việt C để sử dụng ma túy. Xét thấy 2 chiếc điện thoại này liên quan đến hành vi phạm tội của Đỗ Văn T nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đã cũ và số tiền 330.000đ (*Ba trăm ba mươi nghìn đồng*) thu của Đỗ Văn T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của Đỗ Văn T, số tiền 330.000đ là tiền của cá nhân T do lao động mà có. Vì vậy, Hội đồng xét xử trả lại tài sản này cho Đỗ Văn T.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng đen đã cũ gắn biển kiểm soát 99X3 - 22274 thu giữ của Đỗ Văn H. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thấy cần tiếp tục làm rõ về nguồn gốc chủ sở hữu tài sản đối với chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE màu trắng đen và chiếc BKS 29X3- 222.74 nên đã quyết định tách vật chứng đối với chiếc xe máy và chiếc biển số nêu trên để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý heo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T **21** *(Hai mốt)* tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 12/6/2019.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của phòng PC09, Công an Thành phố Hà Nội. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng đã cũ và 01 điện thoại di động Iphone màu hồng đã cũ. Trả lại cho Đỗ Văn T số tiền 330.000đ và 01 điện thoại di động Iphone màu vàng trắng đã cũ ***(****Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện PTquản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2019 giữa Công*

an huyện PTvà Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội. Số tiền được nộp vào tài khoản theo Giấy nộp tiền ngày 17/9/2019 của Kho bạc Nhà nước huyện PT, Thành phố Hà Nội)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyền kháng cáo của bị cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy đinh tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Thị Bích Loan

Nơi nhận
- *TAND thành phố Hà Nội*;
- *CA, VKSND huyện PT*;
- *CCTHADS huyện PT;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận
- *TAND thành phố Hà Nội*;
- *CA, VKSND huyện Phúc Thọ*;
- *CCTHADS huyện Phúc Thọ;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Thị Bích Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận
- *TAND thành phố Hà Nội*;
- *CA, VKSND huyện Phúc Thọ*;
- *CCTHADS huyện Phúc Thọ;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Thị Bích Loan

Nơi nhận
- *TAND thành phố Hà Nội*;
- *CA, VKSND huyện Phúc Thọ*;
- *CCTHADS huyện Phúc Thọ;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Thị Bích Loan